

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 25 - 3 - 2021

V/v tranh chấp “Hôn nhân gia đình -

Ly hôn và nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Dương Bích Tuyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thái Quân

2. Bà Nguyễn Thị Kim Chi

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Tân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa: Ông Lưu Tiến Dũng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 367/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020, về tranh chấp “Hôn nhân gia đình - Ly hôn và nuôi con khi ly hôn”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2021 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Kỳ Ngh, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: 11/14 Khóm An H, phường Mỹ Th, thành phố Long X, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ Ph, sinh năm 1984.

Nơi cư trú: Tổ 04, ấp Hòa B 3, xã Hòa L, huyện Phú T, tỉnh An Giang.

(anh Ngh có mặt, chị Ph vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ly hôn đề ngày 06/7/2020, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn anh Nguyễn Kỳ Ngh trình bày:

Hôn nhân của anh và chị Nguyễn Thị Mỹ Ph sau khi tìm hiểu và được gia đình thống nhất, có tổ chức lễ cưới vào năm 2005, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban

nhân dân phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 188 ngày 13/8/2009, chung sống thời gian đầu hạnh phúc; về sau phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi, do bất đồng quan điểm về tình cảm vợ chồng, nguyên nhân chủ yếu là không có sự tin tưởng lẫn nhau, vợ chồng chính thức ly thân từ năm 2012 cho đến nay, không ai quan tâm ai. Hiện tình cảm không còn không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa nên yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ Ph.

Về con chung: anh và chị Ph có 02 con chung tên Nguyễn Kỳ H, sinh ngày 02/6/2005 và Nguyễn Kỳ Đ sinh ngày 23/9/2010 hiện do chị Ph chăm sóc nuôi dưỡng; đồng ý cho chị Ph tiếp tục nuôi con chung, anh không cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra không có ý kiến nào khác.

- Bị đơn chị Nguyễn Thị Mỹ Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, không có lời trình bày.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân:

- Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên chị Ph vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là chấp hành pháp luật chưa nghiêm.

- Về nội dung: Hôn nhân của anh Ngh và chị Ph được xác lập trên cơ sở tự tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ; quá trình chung sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, từ khi ly thân đến nay không hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của anh Ngh xin ly hôn và nuôi con chung là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà, sau khi nghe Kiểm sát viên phát biểu việc tuân theo pháp luật tố tụng và đề xuất nội dung giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Anh Ngh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Ph và nuôi con chung nên xác định quan hệ pháp luật “Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ph là bị đơn trong vụ án có nơi cư trú tại ấp Hòa Bình 3, xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân, tỉnh An Giang, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Chị Nguyễn Thị Mỹ Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không lý do, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Ph theo quy định tại khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Anh Ngh yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Ph. Xét chứng cứ có trong hồ sơ cùng kết quả hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa thể hiện, hôn nhân của anh, chị được xác lập năm 2009 trên cơ sở tự tìm hiểu, có đăng ký kết hôn được pháp luật thừa nhận. Tuy nhiên, cuộc sống chung vợ chồng hạnh phúc đến khoảng năm 2012 chị Ph bỏ đi, do bất đồng quan điểm, không ai quan tâm ai, chính thức ly thân đến nay cả hai không hàn gắn, từ đó tình cảm vợ chồng phai nhạt, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, điều này phù hợp với lời trình bày của người làm chứng; do đó, anh Ngh yêu cầu ly hôn là có căn cứ được chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Về nuôi con chung: Anh và chị Ph có 02 con chung tên Nguyễn Kỳ H, sinh ngày 02/6/2005 và Nguyễn Kỳ Đ sinh ngày 23/9/2010 hiện đang sống với chị Ph; 02 cháu có nguyện vọng được tiếp tục sống với mẹ. Tại phiên tòa, anh Ngh tự nguyện cấp dưỡng cho con theo quy định pháp luật. Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, giao 02 cháu cho chị Ph tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng đến khi con thành niên hoặc tự lập được; ghi nhận sự tự nguyện của anh Ngh cấp dưỡng cho con mỗi tháng 750.000đ/01 đứa con ($750.000\text{đ}/\text{tháng} \times 02 \text{ con} = 1.500.000\text{đ}/\text{tháng}$) đến khi con thành niên hoặc tự lập được, thời gian bắt đầu thực hiện cấp dưỡng kể từ ngày 01/4/2021; phương thức cấp dưỡng do hai bên tự thỏa thuận hoặc được thực hiện tại giai đoạn thi hành án theo quy định của Luật thi hành án Dân sự. Chị Ph phải tạo mọi điều kiện thuận lợi khi anh Ngh đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con. Mặt khác, nếu có căn cứ cho rằng, chị Ph không còn đảm bảo các điều kiện nuôi dạy con hoặc có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con thì có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: Các bên không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

Ghi nhận lời trình bày đương sự không có nợ chung, nhưng sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung vợ

chồng trong thời kỳ hôn nhân thì anh Ngh và chị Ph phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

Ngoài ra, các bên không tranh chấp về vấn đề gì khác nên không đặt ra xem xét.

[3] Về án phí: Anh Ngh phải chịu án phí hôn nhân, gia đình 300.000đ và án phí cấp dưỡng 300.000đ, tổng cộng là 600.000đ, được khấu trừ tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001545 ngày 07/10/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Chị Ph không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26; khoản 5, khoản 6 Điều 27 và khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Về hôn nhân: Anh Nguyễn Kỳ Ngh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Mỹ Ph.

Giấy chứng nhận kết hôn số 188 ngày 13/8/2009 của Ủy ban nhân dân phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang cấp cho anh Nguyễn Kỳ Ngh và chị Nguyễn Thị Mỹ Ph không còn giá trị pháp lý khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ Ph được tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng 02 con chung tên Nguyễn Kỳ H, sinh ngày 02/6/2005 và Nguyễn Kỳ Đ sinh ngày 23/9/2010 đến thành niên hoặc tự lập được.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh Ngh cấp dưỡng cho con mỗi tháng 750.000đ/01 đứa con (750.000đ/tháng x 02 con = 1.500.000đ/tháng) đến khi con thành niên hoặc tự lập được, thời gian bắt đầu thực hiện cấp dưỡng kể từ ngày 01/4/2021; phương thức cấp dưỡng do hai bên tự thỏa thuận hoặc được thực hiện tại giai đoạn thi hành án theo quy định của Luật thi hành án Dân sự. Chị Ph phải tạo mọi điều kiện thuận lợi khi anh Ngh đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung; không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung; nợ chung phải thu, phải trả: không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ngh phải chịu án phí hôn nhân, gia đình 300.000đ và án phí cấp dưỡng 300.000đ, tổng cộng là 600.000đ, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0001545 ngày 07/10/2020 của

Chi Cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Chị Ph không phải chịu án phí.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị Ph có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hoặc niêm yết bản sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- UBND phường Mỹ Thới, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Dương Bích Tuyên